

Số: 02/KL-TTr

Tp. Kon Tum, ngày 09 tháng 03 năm 2021

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Về việc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường TH và THCS Vinh Quang, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum.**

Thực hiện Quyết định số 34/QĐ-TTr ngày 16/11/2020 của Chánh Thanh tra thành phố Kon Tum về việc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường TH và THCS Vinh Quang,<sup>1</sup> Xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum.

Xét Báo cáo số 02/BC-ĐTT ngày 24/02/2021 của Đoàn thanh tra và giải trình số liệu của đơn vị. Thanh tra thành phố kết luận về việc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường TH và THCS Vinh Quang như sau:

### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vinh Quang, thành phố Kon Tum được thành lập tại Quyết định số 699/QĐ-UBND, ngày 17/7/2019 của UBND thành phố Kon Tum; Trên cơ sở sáp nhập từ Trường TH Trần Quốc Toàn và Trường THCS Trần Khánh Dư; là đơn vị trực thuộc do Phòng GD&ĐT thành phố quản lý về chuyên môn và phân bổ dự toán ngân sách.

Trường Tiểu học và THCS Vinh Quang là đơn vị sự nghiệp giáo dục được ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí trong hoạt động thường xuyên của đơn vị theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ;

Trường TH và THCS Vinh Quang thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định trong Điều lệ của Trường TH và THCS về công tác giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục; Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực trong hoạt động giáo dục; Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục; Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Tổng số CB-GV-NV trong toàn Trường: 65 người, số biên chế là 62 người và 03 nhân viên hợp đồng lao động. Bao gồm: Cán bộ quản lý 02 người (01 Hiệu trưởng, 01 Hiệu phó) và 63 Giáo viên, nhân viên: Nhà Trường có 05 tổ chuyên môn và 01 tổ Hành chính - Văn phòng.

<sup>1</sup> Thời kỳ thanh tra từ 01/01/2017 đến 31/12/2019.



## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

**1. Việc công khai và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác điều hành quản lý tài chính, nguồn thu, nguồn chi khác tại đơn vị.**

Trường TH và THCS Vinh Quang được UBND thành phố giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính giai đoạn 2017-2019.<sup>2</sup>

Căn cứ các Văn bản quy định của các cấp, hướng dẫn công tác quản lý tài chính, tài sản, chế độ, chính sách đối với giáo viên nhân viên và học sinh. Nhà Trường đã triển khai, tuyên truyền đến toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh các chế độ, chính sách theo quy định. Đồng thời, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công phù hợp theo quy định.<sup>3</sup>

- Đối với các khoản thu trong nhà trường như: Về mức thu học phí, huy động xã hội hóa, kinh phí vận động tài trợ, kinh phí Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Nhà Trường đã triển khai đến giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh ngay từ đầu năm học.<sup>4</sup>

**2. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan; Việc công khai, minh bạch trong mua sắm quản lý, sử dụng tài sản công... tại đơn vị.**

- Về thực hiện Quy chế dân chủ: Qua các năm, nhà Trường thực hiện thông qua việc xây dựng kế hoạch và tổ chức hội ý tại các cuộc họp Hội đồng hàng tuần, hàng tháng và quý để lấy ý kiến thống nhất trong tập thể. Các cuộc họp đều có biên bản, nội dung thể hiện ý kiến và sự đồng thuận trong tập thể; thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và các văn bản hướng dẫn của các cấp theo quy định.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, mua sắm và quản lý sử dụng tài sản công: Đơn vị đã thực hiện công khai tài sản, ban hành xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.<sup>5</sup>

<sup>2</sup> Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND thành phố Kon Tum về việc giao chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị dự toán cấp III thụ hưởng ngân sách thành phố Kon Tum giai đoạn 2017-2019;

<sup>3</sup> Quyết định số 01/QĐ-HT, ngày 04/09/2019 của Trường TH và THCS Vinh Quang về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019.

<sup>4</sup> Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND, ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định về mức giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (*học phí*) thuộc phạm vi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm học 2019-2020.

<sup>5</sup> Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, ngày 21/6/2017 của Quốc hội; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công; TT số: 21/2005/TT-BTC ngày 22/5/2005, TT số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, TT09/2009-TTBGDĐT ngày 07/5/2009, TT số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.



## II. Việc thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị:

### 1. Kết quả thực hiện thu - chi ngân sách:

Từ năm 2017-2019, tổng kinh phí cấp từ Ngân sách nhà nước là **27.225.831.800** đồng. Trong đó, nguồn kinh phí tự chủ là 26.767.609.800 đồng; kinh phí thực hiện không tự chủ là 458.222.000 đồng. Chi tiết như sau: (Các nội dung chi có Phụ lục số 01 kèm theo).

ĐVT: 1000 đồng.

Năm	Dự toán giao trong năm			Thực hiện chi trong năm			Tỷ lệ %
	KP tự chủ	KP không tự chủ	Tổng cộng	KP tự chủ	KP không tự chủ	Tổng cộng	
<b>Trường TH Trần Quốc Toản</b>							
2017	4.367.525	19.700	4.387.225	4.367.525	19.700	4.387.225	100
2018	4.551.884	15.822	4.697.706	4.551.884	15.822	4.697.706	100
<b>Cộng</b>	<b>8.919.409</b>	<b>165.522</b>	<b>9.084.931</b>	<b>8.919.409</b>	<b>165.522</b>	<b>9.084.931</b>	<b>100</b>
<b>Trường THCS Trần Khánh Dư</b>							
2017	4.150.208	54.800	4.205.008	4.150.208	54.800	4.205.008	100
2018	4.327.266	176.800	4.504.066	4.327.266	176.800	4.504.066	100
<b>Cộng</b>	<b>8.477.474</b>	<b>231.600</b>	<b>8.709.074</b>	<b>8.477.474</b>	<b>231.600</b>	<b>8.709.074</b>	
<b>Trường TH &amp; THCS Vinh Quang</b>							
2019	9.370.726,8	61.100	9.431.826,8	9.370.726,8	61.100	9.431.826,8	
<b>Tổng kinh phí từ 2017-2019</b>							
<b>2017-2019</b>	<b>26.767.609,8</b>	<b>458.222</b>	<b>27.225.831,8</b>	<b>26.767.609,8</b>	<b>458.222</b>	<b>27.225.831,8</b>	

Dự toán thu ngân sách giao tăng qua các năm là do bổ sung, điều chỉnh có mục tiêu cho các chế độ chính sách học sinh và tăng lương cơ sở.

Trên cơ sở dự toán được giao; Trường TH và THCS Vinh Quang đã thực hiện thu - chi, quản lý tài chính, mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công đúng theo chế độ, định mức, phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và đơn vị đã cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ, cụ thể:

- Về sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Đơn vị đã mở sổ sách kế toán đầy đủ, số liệu tương đối khớp đúng và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đầy đủ theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.



- *Về công khai dự toán và quyết toán hàng năm*: Đơn vị thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và công khai tài sản đầy đủ, đúng quy định.<sup>6</sup>

- *Việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách đối với học sinh*: Qua kiểm tra, xác minh (*chọn mẫu*) việc chi trả chế độ hỗ trợ cho các em học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng, cho thấy Nhà trường đã thực hiện chi trả đảm bảo đúng chế độ và đúng đối tượng.

+ *Chi hỗ trợ chi phí học tập (sau đây viết tắt là CPHT)*: Từ năm 2017-2019, tổng kinh phí chi trả chế độ cho học sinh ở 2 bậc học là **203.200.000 đồng**.<sup>7</sup> Trong đó, bậc TH là 124 đối tượng với số tiền 55.800.000 đồng<sup>8</sup>; Bậc THCS là 331 đối tượng với số tiền 147.400.000 đồng<sup>9</sup>. Qua làm việc với các phụ huynh học sinh (*có các Biên bản xác minh kèm theo*) xác nhận là đúng chữ ký của các phụ huynh và có nhận đủ số tiền.

+ *Việc cấp bù học phí*: Từ năm 2017-2019, tổng kinh phí cấp bù đã chi và quyết toán (Bậc THCS) số tiền: **32.300.500 đồng**.<sup>10</sup> Kinh phí này được cấp cùng với nguồn chi thường xuyên của nhà Trường (*nguồn tự chủ*), được dùng để chi lương và các khoản có tính chất theo lương.

+ *Việc hỗ trợ học bổng chính sách phương thức đào tạo học sinh DTTS chất lượng cao*: Tổng số kinh phí được cấp và quyết toán năm 2017 số tiền: **5.440.000 đồng**.<sup>11</sup> Qua làm việc đối tượng nhận chế độ, học sinh và phụ huynh cho biết có nhận đủ số tiền trên và xác nhận chữ ký trên danh sách nhận tiền là đúng chữ ký của mình (học sinh).

- *Về chứng từ kế toán*: Từ năm 2017-2019, qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, xác minh (*chọn mẫu*); nhìn chung chứng từ kế toán cơ bản được đơn vị cập nhật tương đối đầy đủ, kịp thời, hợp lý và hợp lệ theo quy định hiện hành (*gồm chi ngân sách nhà nước và các khoản thu khác*). Tuy nhiên, đơn vị vẫn còn một số tồn tại như sau:

<sup>6</sup> TT số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, TT09/2009-TTBGDĐT ngày 07/5/2009, TT số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017. Thông tư 09/2009/TT-BGD&ĐT, ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc công khai đối với hệ thống giáo dục quốc dân.

<sup>7</sup> Tổng số tiền chi trả chế độ ở 2 bậc TH & THCS là 203.200.000 đồng. Trong đó: Năm 2017, chi trả cho 167 học sinh với số tiền 74.500.000 đồng; Năm 2018, chi trả cho 167 học sinh với số tiền 74.600.000 đồng; Năm 2019, chi trả cho 121 học sinh với số tiền 54.100.000 đồng.

<sup>8</sup> Cấp tiểu học (TH Trần Quốc Toàn):

+ Năm 2018 có 47 học sinh, số tiền 20.800.000 đồng nhà trường đã chi sai chế độ cho 07 học sinh với số tiền 3.300.000 đồng và đã nộp trả lại ngân sách số tiền 3.300.000 trong năm 2019;

+ Năm 2019 có 34 học sinh, số tiền 15.300.000 đồng nhà trường đã chi sai chế độ cho 02 học sinh với số tiền 1.000.000 đồng đã nộp trả lại ngân sách số tiền 1.000.000 đồng trong năm 2020.

<sup>9</sup> Cấp THCS (THCS Trần Khánh Dư): Trong 3 năm từ 2017-2019 tổng số học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập là 331 học sinh với tổng số kinh phí đã cấp và quyết toán là: 147.400.000 đồng; Năm 2017 có 124 học sinh, số tiền 54.800.000 đồng; Năm 2018 có 120 học sinh, số tiền: 53.800.000 đồng; Năm 2019 có 87 học sinh, số tiền 38.800.000 đồng.

<sup>10</sup> Cấp bù học phí: 32.300.500 đồng; Gồm: Năm 2017 số tiền: 11.695.000 đồng cho 151 học sinh; Năm 2018 số tiền: 11.371.500 đồng cho 147 học sinh; Năm 2019 số tiền: 9.234.000 đồng cho 111 học sinh.

<sup>11</sup> Chi tiền đề án HS DTTS: Theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/05/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo. (01 học sinh x 5 tháng x 968.000 đồng/ tháng = 4.840.000 đồng, chi khen thưởng học sinh đạt thành tích cuối năm học và học sinh giỏi cấp tỉnh số tiền 600.000 đồng).



### 1.1 Đối với bậc Tiểu học (Trường TH Trần Quốc Toản):

Năm 2019, qua kiểm tra xác minh việc chi thanh toán tiền thuê xe chở học sinh tham gia thi nghi thức đội và chi trả tiền chế độ tập luyện nghi thức Đội cho các em học sinh. Nhận thấy, nhà Trường có tổ chức cho các em học sinh tập luyện và thuê xe chở các em học sinh đi tham gia thi nghi thức Đội, với tổng số tiền **13.812.000 đồng**.<sup>12</sup> Qua xác minh, Trường có thuê xe chở các em học sinh đi thi nghi thức Đội và lập danh sách chi tiền mặt cho các em học sinh ký nhận, các em xác nhận chữ ký nhận tiền trong danh sách là đúng chữ ký của mình. Tuy nhiên, các em không được nhận tiền mặt như danh sách chi trả (*các buổi tập luyện thường vào các chiều thứ 6, thứ 7 và chủ nhật*) mà được nhà Trường mua ăn bánh kẹo, uống nước mía... cho các em.

Qua làm việc với nhà Trường được biết: Thời gian tập luyện chủ yếu là ngoài giờ học (*học xong buổi chính thức các em ở lại luyện tập*); để đảm bảo sức khỏe cho các em nên nhà trường mua thức ăn, nước uống cho các em. Do đó, Trường đã cho các em ký nhận danh sách bằng tiền mặt để làm chứng từ thanh toán nhưng không phát tiền cho các em, mà sử dụng số tiền đó để mua thức ăn, nước uống. Nhà Trường chỉ theo dõi, ghi chép bằng sổ tay chi mua đồ ăn, nước uống và giấy biên nhận tiền của người bán mà không có hóa đơn để thanh quyết toán theo quy định.

### 1.2 Đối với bậc THCS (Trường THCS Trần Khánh Dư):

#### 1.2.1. Việc chi trả chế độ tập luyện và thi đấu tại các hội thi:

- Tổ chức tham gia Liên hoan Cồng chiêng – múa xoang:

+ Năm 2017, Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố tổ chức Liên hoan Cồng chiêng - múa xoang cấp thành phố lần thứ IV năm học 2016-2017 theo Cụm (Trường THCS Trần Khánh Dư làm Cụm trưởng, gồm: TH Trần Quốc Toản, TH Cao Bá Quát và MN Bằng Lăng).<sup>13</sup> Tổng kinh phí chi cho Liên hoan cồng chiêng - múa xoang lần thứ IV, với số tiền là **30.072.000 đồng**, (Trong đó: Trường THCS Trần Khánh Dư: 19.832.000 đồng, các Trường còn lại đóng góp: 10.240.000 đồng.)

Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ nhận thấy: Trường THCS Trần Khánh Dư làm Cụm trưởng nhưng chưa xây dựng kế hoạch thực hiện việc tập luyện, thi đấu; không lập dự trù kinh phí cho từng nội dung chi, mức đóng góp của các Trường thuộc Cụm, không có Biên bản họp Cụm để cùng bàn thống nhất mức đóng góp và từng khoản chi cụ thể. Qua xác minh các Trường trong Cụm (gồm

<sup>12</sup> Giấy RDT số 25 ngày 25/4/2019, về thanh toán tiền thuê xe chở học sinh tham gia thi nghi thức đội với số tiền 2.500.000 đồng; Phiếu chi số 01 ngày 25/4/2019 về chi tập luyện nghi thức Đội với số tiền 11.312.000 đồng. Theo kế hoạch và dự trù kinh phí tổ chức tập luyện và thi nghi thức, nhà Trường lập danh sách chi trả tiền bồi dưỡng (bằng tiền mặt) cho học sinh tập luyện và thi đấu và cho các em ký nhận với số tiền **10.640.000 đồng**. (Trong đó, tiền luyện tập là 35 HS \* 24.000 đồng \* 8 buổi = 6.720.000 đồng; tiền thi đấu là 35 HS \* 56.000 đồng \* 2 buổi = 3.920.000 đồng).

<sup>13</sup> Văn bản số 85/PGD&ĐT ngày 28/02/2017 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố về việc Tổ chức Liên hoan Cồng chiêng - múa xoang, thi trang phục dân tộc Ngành Giáo dục & Đào tạo thành phố Kon Tum lần thứ IV- năm 2017.



*Trường TH Cao Bá Quát, Trường TH Trần Quốc Toàn, Trường MN Bằng Lăng*) cho thấy: Trường TH Cao Bá Quát và Trường MN Bằng Lăng có nộp tiền tham gia Cụm nhưng đơn vị không cung cấp được phiếu thu nộp tiền do làm thất lạc. Tổng số tiền các Trường nộp là **10.240.000 đồng**.<sup>14</sup> Số tiền này (*Trường THCS Trần Khánh Dư làm cụm trưởng*) không theo dõi trên sổ sách, không nhập quỹ tiền mặt, không xuất chi và không có hồ sơ chứng từ thanh quyết toán.

Kiểm tra hồ sơ chứng từ Trường THCS Trần Khánh Dư, cho thấy: Liên hoan Công chiêng - mùa xoang cấp thành phố, lần thứ IV năm học 2016-2017, nhà Trường đã rút và đã lập danh sách chi tập luyện và thi đấu cho các em ký nhận từ ngân sách của Trường THCS Trần Khánh Dư số tiền **19.832.000 đồng**.<sup>15</sup>

Qua xác minh việc ký nhận tiền hỗ trợ cho các em tập luyện và thi đấu, các em học sinh đều xác nhận đúng chữ ký nhưng không được nhận tiền, mà nhà trường có mua bánh kẹo, nước và cơm cho các em tham gia lúc luyện tập và thi đấu.

+ Năm 2019, nhà Trường thanh toán chi Liên hoan Công chiêng – mùa xoang, thi trang phục dân tộc của Ngành Giáo dục lần thứ V năm 2019. Cụm xã Vinh Quang (*gồm có 06 đơn vị tham gia, trong đó Trường THCS Trần Khánh Dư làm cụm trưởng*). Qua kiểm tra hồ sơ nhận thấy: Trường THCS Trần Khánh Dư có tổ chức họp cụm và lập dự trù kinh phí và mức đóng góp của từng Trường, với tổng kinh phí đóng của các Trường là **28.740.000 đồng**.<sup>16</sup> (*Trong đó, chi tiền tập luyện và thi đấu là 24.480.000 đồng; tiền thuê trang phục, đạo cụ biểu diễn là 4.260.000 đồng*). Qua xác minh việc thực hiện chi tiền hỗ trợ tập luyện và thi đấu cho học sinh được biết, nhà Trường lập danh sách chi tiền mặt hỗ trợ tập luyện và thi đấu cho các em học sinh ký nhận nhưng thực tế các em không được nhận tiền mặt mà nhà Trường mua thức ăn, nước uống phục vụ cho các em như cách thức đã làm năm 2017.

Qua làm việc với nhà Trường được biết: Thời gian tập luyện chủ yếu là ngoài giờ học (*học xong buổi chính thức các em ở lại luyện tập*); để đảm bảo sức khỏe cho các em, nên nhà trường mua thức ăn, nước uống cho các em. Do đó, Trường đã cho các em ký nhận danh sách bằng tiền mặt để làm chứng từ thanh toán nhưng không phát tiền cho các em, mà sử dụng số tiền đó để mua thức ăn, nước uống. Nhà Trường chỉ theo dõi, ghi chép bằng sổ tay chi mua đồ ăn, nước uống và giấy biên nhận tiền của người bán mà không có hóa đơn để thanh quyết toán theo quy định.

<sup>14</sup> Trường THCS Trần Khánh Dư thu của Trường TH Trần Quốc Toàn và Trường TH Cao Bá Quát với số tiền là 4.120.000 đồng/Trường và Trường MN Bằng Lăng số tiền là 2.000.000 đồng. Tổng đóng góp của các Trường là 10.240.000 đồng.

<sup>15</sup> Giấy RDT số 37, ngày 10/4/2017; Phiếu chi số 03 ngày 10/4/2017, chi thanh toán tiền tập luyện và thi đấu Liên hoan Công chiêng - mùa xoang với số tiền 19.832.000 đồng.

<sup>16</sup> Thu tiền Cụm Xã Vinh Quang: Trường TH Cao Bá Quát số tiền 5.600.000 đồng; Trường TH Trần Quốc Toàn số tiền 5.600.000 đồng; Trường TH Phan Đình Phùng số tiền 3.000.000 đồng; Trường MN Tuổi Thơ số tiền 3.000.000 đồng; Trường MN Bằng Lăng số tiền 3.080.000 đồng và Trường THCS Trần Khánh Dư với số tiền 8.460.000 đồng. Phiếu chi tiền số 03 ngày 15/5/2019, thanh toán tiền tham gia Liên hoan Công chiêng – mùa xoang với số tiền 8.460.000 đồng.



- *Tổ chức các Hội thi khác từ năm 2017-2019:*

+ Năm 2017, nhà Trường chi tiền tập luyện bốn môn truyền thống điền kinh cấp cụm Trường và cấp thành phố năm học 2016-2017, với số tiền **9.664.000 đồng**.<sup>17</sup> Qua kiểm tra, xác minh việc chi hỗ trợ tập luyện và thi đấu cho các em học sinh tham gia các Hội thi trên. Nhà Trường lập danh sách chi cho các em ký nhận tiền mặt trên các chứng từ quyết toán nhưng thực tế mua thức ăn, uống nước cho các em như cách thức đã làm với các Hội thi trước.

+ Năm 2019, nhà Trường chi tiền bồi dưỡng tập luyện thi đấu thể thao và thi Dân vũ với số tiền **16.019.000 đồng**.<sup>18</sup> Qua kiểm tra, xác minh việc chi hỗ trợ tập luyện và thi đấu cho các em học sinh tham gia các Hội thi trên. Nhà Trường lập danh sách chi cho các em ký nhận tiền mặt trên các chứng từ quyết toán nhưng thực tế mua thức ăn, uống nước cho các em như cách thức đã làm với các Hội thi trước.

+ Ngoài ra, Trường đã chi tiền thuê trọng tài, sân bãi, tập luyện, thi đấu thể thao cụm Trường số 3 do Trường TH & THCS Vinh Quang làm cụm trường (gồm: Trường THCS Lê Quý Đôn, Trường THCS Nguyễn Huệ, Trường THCS Hàm Nghi và Trường TH & THCS Vinh Quang) với số tiền **8.776.000 đồng**.<sup>19</sup> Qua kiểm tra, xác minh việc chi hỗ trợ tập luyện và thi đấu cho các em học sinh tham gia các Hội thi trên. Nhà Trường lập danh sách chi cho các em ký nhận tiền mặt trên các chứng từ quyết toán nhưng thực tế mua thức ăn, uống nước cho các em như cách thức đã làm với các Hội thi trên.

## **1.2. Việc chi các hoạt động trong đơn vị:**

+ Năm 2017, nhà Trường thanh toán tiền mua vật dụng (*khăn bàn, chổi, bình hoa để bàn ...*) cấp phát cho các lớp học số tiền 13.552.000 đồng. Kiểm tra hồ sơ và xác minh cho thấy, Trường chỉ cấp một số vật dụng cần thiết với số tiền mua là 5.568.000 đồng. Do vậy, số tiền chi mua không đúng thực tế phát cho 16 lớp học là **7.984.000 đồng**.<sup>20</sup>

## **2. Việc mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản của đơn vị.**

<sup>17</sup> Phiếu chi số 01 ngày 07/3/2017, chi tập luyện với số tiền 9.664.000 đồng. Trong đó, chi cho học sinh tập luyện thi đấu cấp trường và cấp thành phố số tiền **5.304.000 đồng**. (*Tập luyện: 51 học sinh \* 12.000 đồng \* 4 buổi = 2.448.000 đồng; Thi đấu: 51 học sinh \* 28.000 đồng \* 02 buổi = 2.856.000 đồng*).

<sup>18</sup> Phiếu chi số 01 ngày 08/4/2019, chi bồi dưỡng tập luyện, thi đấu thể thao và thi Dân vũ năm 2019 với số tiền 16.019.000 đồng. Trong đó, chi cho học sinh tập luyện thi đấu cấp trường và cấp thành phố số tiền **10.664.000 đồng**. (*Cấp trường: tập luyện là 55 học sinh \* 18.000 đồng \* 5 buổi = 5.220.000 đồng; thi đấu là 55 học sinh \* 42.000 đồng \* 01 buổi = 2.292.000 đồng; Cấp thành phố: luyện tập 12 học sinh \* 5 buổi \* 48.000 đồng = 2.280.000 đồng; thi đấu: 12 học sinh \* 48.000 đồng \* 01 buổi = 872.000 đồng*).

<sup>19</sup> Phiếu chi số 06 ngày 24/12/2019, chi thuê trọng tài, sân bãi, luyện tập thi đấu thể thao cụm Trường số 3 với số tiền 8.776.000 đồng. Trong đó, tiền chi tập luyện và thi đấu cho học sinh là **7.776.000 đồng**; (*Gồm: chi tập luyện là 58 học sinh \* 18.000 đồng \* 5 buổi = 5.400.000 đồng; thi đấu 58 học sinh \* 42.000 đồng \* 1 buổi = 2.376.000 đồng*) Trong đó, mỗi đơn vị Trường tham gia đóng góp 1.000.000 đồng; phần phát sinh còn lại do Trường TH & THCS Vinh Quang quyết toán.

<sup>20</sup> Phiếu chuyển số 78 ngày 17/8/2017, thanh toán tiền mua vật dụng phát cho các lớp học số tiền 13.552.000 đồng. Trong đó, mua xà bông, chổi đót, khăn lau tay, nước rửa tay, giỏ đựng rác, xúc rác số tiền 5.568.000 đồng; mua khăn lau bảng, hoa để bàn, cây lau sàn, chổi quét trần, khăn trải bàn số tiền 7.984.000 đồng.



Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nhà Trường cung cấp, qua thanh tra nhận thấy, đơn vị đã thực hiện mua sắm theo trình tự, thủ tục quy định. Kiểm tra sổ theo dõi, quản lý Tài sản cố định, sổ công cụ dụng cụ qua các năm. Đoàn Thanh tra kiểm tra xác suất việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công tại đơn vị, cụ thể:

### **2.1. Trường THCS Trần Khánh Dư:**

Năm 2018, nhà Trường mua sắm bàn ghế học sinh từ nguồn NSNN cấp với gói thầu 123.000.000 đồng.<sup>21</sup> Kiểm tra hồ sơ, chứng từ nhận thấy: Về trình tự thực hiện quy trình mua sắm, cơ bản đơn vị thực hiện theo quy định. Qua kiểm tra có biên bản giao, nhận hồ sơ nhưng không có hồ sơ chào hàng của các đơn vị dự thầu. Kiểm tra việc mua sắm, bàn ghế được mua theo đúng sản phẩm về quy cách, kích thước, số lượng. Mặt khác, tổng giá trị mua sắm là 125.200.000 đồng (bao gồm chi phí mua sắm và thẩm định giá) nhưng đơn vị chỉ theo dõi tài sản trên sổ TSCĐ là 123.000.000 đồng, không cộng chi phí thẩm định giá.

### **2.2. Trường TH Trần Quốc Toản:**

- Năm 2017, nhà Trường thanh toán tiền cải tạo, sửa chữa nhà xe và tường rào số tiền 76.997.000 đồng.<sup>22</sup> Qua kiểm tra hồ sơ và đo đạc thực tế: khối lượng thực hiện giảm so với dự toán và giá trị hợp đồng với số tiền làm tròn là: **5.249.000 đồng** (Phụ lục số 03 kèm theo).

- Năm 2019, nhà Trường thanh toán tiền cải tạo, nhà học 2 tầng số tiền 99.797.000 đồng.<sup>23</sup> Qua kiểm tra hồ sơ dự toán và kiểm tra thực tế: khối lượng thực hiện giảm so với dự toán và giá trị hợp đồng, số tiền làm tròn là **7.448.000 đồng** (Phụ lục số 04 kèm theo).

**II. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức triển khai, thực hiện các nguồn thu khác (gồm các khoản đóng góp của Hội cha mẹ học sinh (CMHS), kinh phí vận động tài trợ giáo dục (XHH GD), Kinh phí Chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD):**

#### **1. Nguồn kinh phí CMHS:**

Từ năm 2017-2019, tổng số tiền huy động được và quyết toán là: **267.712.000 đồng**.<sup>24</sup>

<sup>21</sup> Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của UBND thành phố Kon Tum, về việc phân bổ kinh phí nâng lương và mua sắm, sửa chữa tài sản phục vụ công tác dạy và học năm 2018; Phiếu RDT 92 ngày 18/9/2018, thanh toán mua bàn ghế học sinh số tiền 123.000.000 đồng.

<sup>22</sup> Phiếu chuyển số 44 ngày 16/8/2017, thanh toán tiền cải tạo, sửa chữa nhà xe và tường rào với số tiền 76.997.000 đồng.

<sup>23</sup> Phiếu chuyển số 04 ngày 25/01/2019, thanh toán tiền cải tạo nhà học 2 tầng với số tiền 99.797.000 đồng.

<sup>24</sup> Từ 2017-2019, tổng số tiền huy động được và quyết toán là: **267.712.000 đồng**. Trong đó:

- Cấp TH (TH Trần Quốc Toản): Tổng số tiền thu - chi là: 99.820.000 đồng; Năm học 2016-2017 số tiền: 28.100.000 đồng; Năm học 2017-2018 số tiền: 35.770.000 đồng; năm học 2018-2019 số tiền: 35.950.000 đồng.

- Cấp THCS (THCS Trần Khánh Dư): Tổng số thu - chi là: 167.892.000 đồng; Năm học 2016-2017 số tiền: 75.244.000 đồng, năm học 2017-2018 số tiền: 55.640.000 đồng, năm học 2018-2019 số tiền: 37.008.000 đồng.



- Trường TH Trần Quốc Toản: Tổng số tiền thu - chi là: **99.820.000 đồng**. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ: Hàng năm, các lớp trích 50% kinh phí để lại lớp dùng để chi khen thưởng học sinh cuối năm tại lớp, chi thăm ốm đau... với số tiền 49.910.000 đồng; số còn lại 50% trích về Ban đại diện CMHS Trường sử dụng để chi khen thưởng học sinh cuối năm với số tiền 49.910.000 đồng. Qua kiểm tra xác minh, Trường TH Trần Quốc Toản thực hiện thu - chi đúng quy định.

- Trường THCS Trần Khánh Dư: Tổng số thu - chi là: **167.892.000 đồng**. Năm học 2016-2017, trích để lại lớp hoạt động 40% với số tiền: 30.057.000 đồng, dùng để chi khen thưởng học sinh tại lớp.

Năm học 2017-2018 và 2018-2019, Ban đại diện các lớp không trích để lại lớp hoạt động mà trích nộp 100% kinh phí về Ban đại diện CMHS Trường.

Trong 3 năm học, từ 2016-2019, kinh phí CMHS Ban đại diện CMHS trích về Trường dùng để chi khen thưởng các hoạt động phong trào, khen thưởng học sinh cuối năm học với số tiền là: 137.835.000 đồng. Qua kiểm tra xác minh, năm 2018-2019, Trường THCS Trần Khánh Dư chưa thực hiện trích kinh phí để lại lớp hoạt động theo đúng quy định tại *Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục Đào tạo*.

## 2. Kết quả thực hiện thu - chi kinh phí XHH giáo dục:

Từ năm 2017-2019, tổng số tiền huy động được và quyết toán là: **126.106.000 đồng**, trong đó:

- Cấp TH (*TH Trần Quốc Toản*): Tổng số tiền thu - chi là: **91.175.000 đồng**.<sup>25</sup> Số tiền trên nhà trường chi bổ sung cơ sở vật chất như làm sân bê tông, đào hầm rút, làm mô hình biển đảo... Nhà Trường thực hiện chi các nội dung trên theo chủ trương đã được phê duyệt vận động tài trợ của Phòng GD&ĐT qua các năm. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chi chưa đúng so với chủ trương được duyệt.<sup>26</sup>

- Cấp THCS (*THCS Trần Khánh Dư*): Từ năm 2017-2018, tổng số tiền huy động được thu - chi là: **34.931.000 đồng**.<sup>27</sup> Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ cho thấy: Đơn vị thực hiện theo đúng chủ trương phê duyệt, sử dụng số tiền trên chi

<sup>25</sup> XHH bậc TH, tổng số tiền đã chi là: 91.175.000 đồng; Năm 2016 số tiền còn tồn chuyển sang năm 2017 là 2.945.000 đồng, năm 2017 số tiền thu được là: 31.770.000 đồng, năm 2018 số tiền thu được là: 31.480.000 đồng, năm 2019 số tiền thu được là: 24.980.000 đồng.

<sup>26</sup> - Bậc TH: Công văn số 583/CV-PGD&ĐT ngày 19/12/2016 của Phòng GD&ĐT thành phố thống nhất chủ trương làm mới và sửa chữa bê tông hóa một phần sân trường số tiền 34.075.000 đồng, nhưng trường thực hiện chi các hạng mục với tổng số tiền 26.390.000 đồng (*làm sân bê tông, đào hầm rút số tiền: 22.270.000 đồng, chi tập luyện công chiêng cùm số tiền: 4.120.000 đồng*).

+ Công văn số 577/CV-PGD&ĐT ngày 06/11/2017 của Phòng GD&ĐT thành phố thống nhất chủ trương làm mô hình biển đảo Trường chính với số tiền 43.575.000 đồng, nhưng trường thực hiện chi làm mô hình biển đảo với số tiền là 51.200.000 đồng (vượt 7.625.000 đồng so với chủ trương của PGD&ĐT)

+ Công văn số 759/PGD&ĐT-TV ngày 14/12/2018, PGD&ĐT cho chủ trương làm mái che và sân bê tông số tiền 29.800.000 đồng, nhưng trường thực chi nội dung không đúng với chủ trương (*chi thanh toán tiền làm mô hình biển đảo còn nợ năm 2018 số tiền 11.395.000 đồng và làm sân bê tông số tiền 13.585.000 đồng*).

<sup>27</sup> Bậc THCS: Tổng số tiền huy động được thu - chi là: 34.931.000 đồng; Năm 2017 số tiền: 29.931.000 đồng, năm 2018 số tiền: 5.000.000 đồng, năm 2019 nhà trường không huy động được.



bổ sung cơ sở vật chất như thay bóng điện, quạt, sửa bàn ghế, thay lõi lọc nước cho học sinh đúng quy định.<sup>28</sup>

### 3. Kết quả thực hiện thu - chi kinh phí CSSKBD:

Từ năm 2017-2019, Tổng kinh phí được cơ quan BHXH cấp với số tiền: **68.028.803 đồng**; Trong đó:

- Đối với bậc TH (TH Trần Quốc Toàn): Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nguồn kinh phí được cấp tổng số tiền thu là: 33.070.949 đồng.<sup>29</sup> Tổng số tiền chi là: 31.493.400 đồng, số tiền còn tồn cuối năm 2019 là: 1.577.549 đồng. Qua kiểm tra cho thấy hồ sơ, chứng từ phát sinh các nội dung chi phản ánh đầy đủ theo quy định.

- Đối với bậc THCS (THCS Trần Khánh Dư): Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nguồn kinh phí được cấp. Tổng thu và quyết toán chi với số tiền là: 34.957.584 đồng;<sup>30</sup> Qua kiểm tra Đoàn thanh tra nhận thấy: Nhìn chung hồ sơ, chứng từ thu chi đầy đủ. Tuy nhiên, qua các năm đơn vị chi mua và sử dụng vật dụng vệ sinh (*nước tẩy rửa vệ sinh, giấy vệ sinh...*) với tổng số tiền **17.067.000 đồng**.

Qua kiểm tra, xác minh việc sử dụng vật tư tại đơn vị cho thấy: Trường mua vật dụng vệ sinh chưa đúng thực tế với nhu cầu mua và sử dụng; không mở sổ theo dõi nhập - xuất; trùng lặp với mua từ nguồn NSNN và không đúng quy định tại "*Điều 18. Điều kiện, quy mô tổ chức; nội dung chi; quản lý và thanh quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y Tế - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế*".

## C. KẾT LUẬN:

### 1. Ưu điểm:

- Trong 03 năm (2017-2019), Trường TH & THCS Vinh Quang đã quản lý thu, chi nguồn ngân sách nhà nước giao cơ bản đảm bảo theo dự toán đã được phê duyệt; thực hiện quản lý thu chi các nguồn chi khác về cơ bản đảm bảo quy định. Hàng năm, đơn vị đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, nội dung cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Chứng từ kế toán nhìn chung được cập nhật kịp thời, đầy đủ hợp lý hợp lệ. Việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách và nguồn thu khác đảm bảo cho hoạt động thường xuyên và các nhiệm vụ đột xuất của Nhà trường. Đơn vị mở sổ sách đầy đủ, số liệu khớp đúng, việc khóa sổ kế toán theo quy định.

- Nhà Trường đã thực hiện việc chi trả các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà Trường đầy đủ, kịp thời. Ngoài ra, thực hiện việc

<sup>28</sup> Văn bản thống nhất chủ trương cho vận động tài trợ của Phòng GD&ĐT thành phố theo Công văn số 583/CV-PGD&ĐT ngày 19/12/2016, Công văn số 577/CV-PGD&ĐT ngày 06/11/2017.

<sup>29</sup> Bậc TH: Tổng số tiền CSSKBD là: 33.070.949 đồng.; Năm 2017 số tiền: 12.867.200 đồng, năm 2018 số tiền: 19.107.935 đồng, năm 2019 số tiền: 1.095.814 đồng.

<sup>30</sup> Bậc THCS: Tổng số tiền CSSKBD là 34.957.584 đồng; Năm 2016 số tiền chuyển sang năm 2017 là 2.850.000 đồng, năm 2017 thu số tiền 11.007.600 đồng, năm 2018 số tiền: 22.818.449 đồng, năm 2019 số tiền 1.131.805 đồng.



chi trả các chế độ, chính sách theo quy định đối với học sinh đảm bảo đầy đủ, đúng định mức, đúng đối tượng.

## 2. Khuyết điểm:

Qua thời kỳ thanh tra từ năm 2017-2019, bên cạnh những ưu điểm thì Nhà Trường vẫn còn một số tồn tại như sau:

### 2.1 Đối với bậc Tiểu học (Trường TH Trần Quốc Toản):

- Việc chi trả tiền tập luyện thi nghi thức Đội cho các em học sinh, Nhà Trường lập danh sách chi trả tiền mặt và cho các em ký nhận tiền nhưng thực tế là cho các em ăn, uống nước mà không có hồ sơ chứng từ chứng minh việc mua thức ăn, nước uống cho các em học sinh; chỉ có sổ ghi chép hàng ngày với số tiền **10.640.000 đồng**. Đoàn Thanh tra xác minh nhận thấy: Việc chi mua thức ăn, nước uống là có thật nên kiến nghị không thu hồi số tiền này. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị rút kinh nghiệm nghiêm khắc và không được tái phạm trong quá trình thực hiện tương tự ở thời gian đến.

- Qua các năm nhà Trường cải tạo, sửa chữa nhà để xe, tường rào và sơn sửa các phòng học nhưng không mời các cơ quan chuyên môn tham gia đánh giá hiện trạng, nghiệm thu công trình. Dẫn đến Đơn vị thi công thực hiện không đúng khối lượng theo dự toán và giá trị hợp đồng nhưng vẫn thanh toán, nghiệm thu đưa vào sửa dụng với tổng số tiền chênh lệch giảm so với dự toán và hợp đồng được làm tròn là: **12.697.000 đồng**; (Trong đó: Cải tạo, sửa chữa nhà xe và tường rào: 5.249.000 đồng; Cải tạo, nhà học 2 tầng (tầng 2): 7.448.000 đồng).

*Trách nhiệm trên thuộc về bà Mai Thị Bích Sen - Phó Hiệu trưởng Trường TH -THCS Vinh Quang, nguyên Hiệu trưởng Trường TH Trần Quốc Toản và bà Nguyễn Thanh Trang, nguyên Kế toán Trường TH Trần Quốc Toản.*

### 1.2 Đối với bậc THCS (Trường THCS Trần Khánh Dư):

- Việc chi hỗ trợ cho các em học sinh tham gia luyện tập và thi đấu các giải như: Liên hoan Cồng chiêng – mùa xoang lần thứ IV, năm 2017 và lần thứ V năm 2019; chi tiền tập luyện bốn môn truyền thống điền kinh cấp cụm Trường và cấp thành phố năm học 2016-2017; Chi tiền bồi dưỡng tập luyện thi đấu thể thao và thi Dân vũ... Nhà Trường đều lập danh sách cho các em tham gia luyện tập và thi đấu ký nhận tiền mặt nhưng thực tế các em không có nhận tiền mà nhà Trường mua thức ăn, nước uống cho các em. Dẫn đến số tiền chi sai trong 03 năm là: **78.296.000 đồng**.<sup>31</sup> Trong đó:

<sup>31</sup> - Năm 2017, Trường tổ chức Liên hoan Cồng chiêng - mùa xoang cấp thành phố lần thứ IV năm học 2016-2017, số tiền là 30.072.000 đồng; Năm 2017: Thi bốn môn truyền thống điền kinh cấp cụm Trường và cấp thành phố năm học 2016-2017, số tiền 5.304.000 đồng; Trường chi tiền bồi dưỡng tập luyện thi đấu thể thao và thi Dân vũ với số tiền 10.664.000 đồng.

- Năm 2019, Liên hoan Cồng chiêng – mùa xoang, thi trang phục dân tộc của Ngành Giáo dục lần thứ V năm 2019, số tiền 24.480.000 đồng; Chi thuê trọng tài, sân bãi, tập luyện, thi đấu thể thao cụm Trường số 3 do Trường TH & THCS Vinh Quang làm cụm trường với số tiền 7.776.000 đồng





+ Số tiền đóng góp tham gia Liên hoan Cồng chiêng – múa xoang của Ngành Giáo dục lần thứ IV năm 2017 của các Trường trong Cụm là **10.240.000 đồng**. Nhà Trường không nhập vào quỹ tiền mặt, không theo dõi thu - chi cũng như không có chứng từ thanh quyết toán. Tại Khoản 2 của Điều 13 của Luật Ngân sách Nhà nước số: 83/2015/QH13 quy định: "2. Các khoản thu, chi của ngân sách nhà nước phải được hạch toán kế toán, quyết toán đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ." và tại Khoản 3 - Điều 13, Luật Kế toán số: 88/2015/QH13, quy định: Điều 13. Các hành vi bị nghiêm cấm: "3. Để ngoài sổ kế toán tài sản, nợ phải trả của đơn vị kế toán hoặc có liên quan đến đơn vị kế toán".

*Trách nhiệm thuộc về thời kỳ kế toán của bà Bùi Thị Hồng và Trường THCS Trần Khánh Dư, cùng các giáo viên có liên quan là bà Hồ Thị Trang Ly và Bà Trần Thị Xuân Linh.*

+ Chi tiền bồi dưỡng tập luyện và thi đấu của các Hội thi, đơn vị cho các em ký nhận tiền nhưng thực tế không được nhận tiền mà chỉ mua thức ăn và nước uống cho các em. Nhà Trường theo dõi việc mua thức ăn, nước uống hàng ngày bằng ghi chép trên sổ tay và cho người bán hàng xác nhận trên giấy biên nhận tiền mà không yêu cầu xuất hóa đơn để thanh quyết toán theo quy định với tổng số tiền **68.056.000 đồng**. Đoàn Thanh tra xác minh, nhận thấy: Việc chi mua thức ăn, nước uống cho học sinh là có thật nên kiến nghị không thu hồi số tiền này. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị rút kinh nghiệm và không được tái phạm việc thực hiện chi trả chế độ này trong quá trình quản lý, điều hành tài chính thời gian đến.

*Trách nhiệm thuộc về thời kỳ của ông Trần Hữu Lộc - Hiệu trưởng, các kế toán (qua các thời kỳ) là bà Bùi Thị Hồng, Lê Thị Ngọc Dung, Lê Thị Cao Nguyên và giáo viên có liên quan là bà Hồ Thị Trang Ly và Bà Trần Thị Xuân Linh - Trường THCS Trần Khánh Dư.*

- Việc chi tiền mua vật dụng (khăn bàn, chổi, bình hoa để bàn ...) cấp phát cho các lớp học số tiền chi mua không đúng thực tế là **7.984.000 đồng**. *Trách nhiệm này thuộc về ông Trần Hữu Lộc - Hiệu trưởng, bà Bùi Thị Hồng - nguyên Kế toán, cùng các giáo viên có liên quan là bà Hồ Thị Trang Ly và Bà Trần Thị Xuân Linh - Trường THCS Trần Khánh Dư.*

- Về kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu: Từ năm 2017-2019, Trường THCS Trần Khánh Dư chi mua vật dụng trong nhà Trường (từ nguồn CSSKBD) trùng lặp, chưa đúng thực tế và không đúng nội dung chi với số tiền **17.067.000 đồng**; được quy định tại Điều 18 của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y Tế - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế. *Trách nhiệm này thuộc về ông Trần Hữu Lộc - Hiệu trưởng, bà Bùi Thị Hồng - nguyên Kế toán - Trường THCS Trần Khánh Dư.*

- Về kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh: Năm 2019 - 2019, Trường THCS Trần Khánh Dư chưa thực hiện trích kinh phí để lại lớp hoạt động theo đúng quy định tại Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục Đào tạo.



## **D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Xử lý về kinh tế:**

- Thu hồi nộp về ngân sách nhà nước tổng số tiền: **47.988.000 đồng**, (*Bốn mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi tám ngàn đồng chẵn*). Do chi sai nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, trong đó:

+ Số tiền **10.240.000 đồng**, của các Trường trong Cụm đóng góp tham gia Liên hoan Công chiêng, múa xoang của Ngành Giáo dục lần thứ IV năm 2017, nhà Trường không nhập vào quỹ tiền mặt, không theo dõi thu - chi và không có chứng từ thanh toán.

+ Số tiền **7.984.000 đồng**, chi tiền mua vật dụng cấp phát cho các lớp học không đúng thực tế.

+ Số tiền **17.067.000 đồng**, chi mua vật dụng nhà Trường (*từ nguồn CSSKBD*) trùng lặp, chưa đúng thực tế và không đúng nội dung chi.

+ Thu hồi tổng số tiền chênh lệch giảm so khối lượng thực tế với dự toán và hợp đồng là: **12.697.000 đồng**; (*Trong đó: Cải tạo, sửa chữa nhà xe và tường rào: Cải tạo, nhà học 2 tầng (tầng 2)*).

### **2. Kiến nghị UBND thành phố:**

#### **2.1 Chỉ đạo Trường TH -THCS Vinh Quang:**

- Yêu cầu ông Trần Hữu Lộc - Hiệu trưởng; Bà Nguyễn Thị Sen - Phó Hiệu trưởng Trường TH -THCS Vinh Quang và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thu hồi, nộp về ngân sách Nhà nước các khoản phải thu nêu trên theo quy định.

- Yêu cầu Hiệu trưởng Trường TH-THCS Vinh Quang tiến hành tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể và các cá nhân có liên quan (*theo từng giai đoạn*) để xảy ra các sai phạm trong công tác quản lý tài chính tại đơn vị chưa đúng các quy định của Nhà nước. Trường hợp đến mức phải có hình thức kỷ luật thì báo cáo về UBND thành phố (*qua phòng Nội vụ thành phố*) để xử lý bước tiếp theo.

- Kiểm tra, rà soát và bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ; sổ sách kế toán một số nội dung tồn tại trong việc quản lý, sử dụng thu - chi ngân sách nhà nước và nguồn thu khác; quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định.

- Niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về UBND thành phố (*qua Thanh tra thành phố*) chậm nhất sau 45 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

#### **2.2 Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

- Chỉ đạo đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và thực hiện công bố, niêm yết công khai trong nhà trường.



- Chỉ đạo Trường TH & THCS Vinh Quang cũng như các Trường trực thuộc tăng cường công tác quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

**2.3** Giao Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông thành phố công khai Kết luận này trên Trang thông tin điện tử của thành phố.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường TH và THCS Vinh Quang, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- UBKT Thành ủy (b/c);
- UBND TP (b/c);
- Chủ tịch UBND TP (b/c);
- Trường TH&THCS Vinh Quang (t/h);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo TP;
- Trung tâm VH-TT&DL-TT TP (*đăng tải trên Trang TT điện tử TP*);
- Lãnh đạo Ttra TP;
- Lưu VT-HS.

**CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Quốc Vương**